

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 67/2019/HSST
Ngày 13-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Trọng Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Minh

2. Ông Y Ben Êban

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CưM'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2019/TLST-HS, ngày 20 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, và thông báo mở lại phiên tòa ngày 07/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Văn T.** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1983 tại tỉnh Bình Định;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 1, xã C, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn S, sinh năm 1954 và con bà Lê Thị L, sinh năm 1956, hiện ông bà đang sinh sống tại xã M, huyện P, tỉnh B; Bị cáo có vợ đầu là Phan Thị Kim P, sinh năm: 1986 (đã ly hôn) hiện sinh sống tại xã M, huyện P, tỉnh B; vợ thứ hai là Trần Thị Tiệp N, sinh năm 1992 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2017. Hiện vợ, con đang sinh sống tại tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án: 01 tiền án về tội “Tổ chức đánh bạc”; Ngày 10/10/2018 bị Toà án nhân dân huyện CưM'gar xử phạt 02 năm tù về tội tổ chức đánh bạc và được hoãn thi hành án phạt tù đến ngày 30/01/2020. Ngày 02/4/2019 thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 30/9/2013 bị Toà án nhân dân huyện CưM'gar xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 04 tháng 16 ngày về tội đánh bạc (đã được xoá án tích).

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại trại giam Đắk Trung. Chấp hành án theo bản án số 53/2018/HSST ngày 10/10/2018 của Toà án nhân dân huyện CưM'gar

từ ngày 25/7/2019, được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/5/2018 đến ngày 21/5/2018, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Hoàng Hữu T1, sinh năm 1989, có mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Người làm chứng:

1. Anh Phan Văn H, sinh năm 1988, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

2. Chị Trần Thị Tiếp N, sinh năm 1992, có mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 3/2019, Phan Văn T có mượn của anh Hoàng Hữu T1, sinh năm 1989, trú tại tổ dân phố Q, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk số tiền là 17.000.000 đồng. Sau đó do không có tiền để trả nợ nên T đã thỏa thuận với anh T1 trả bằng bức tượng di lặc gỗ Hương, trị giá là 17.000.000 đồng, sau khi anh T1 chở tượng về thì phát hiện không phải là gỗ Hương như Tòa nói nên anh T1 yêu cầu T phải trả thêm cho anh T1 2.000.000 đồng nữa, tuy nhiên sau nhiều lần đòi tiền nhưng T vẫn không trả.

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 02/4/2019 anh T1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47B2 – 49.221 chở Nguyễn Văn H sinh năm 1989, đi đến quán bi da Ngọc H ở tổ dân phố Quyết Tiến, thị trấn E do Phan Văn T làm chủ để gặp T đòi số tiền 2.000.000 đồng mà T còn nợ T1. Khi đến nơi, T1 thấy T đang ngồi chơi đánh bài ghi điểm uống nước với Phan Thanh H1 sinh năm 1966, Võ Văn C sinh năm 1979, Phan Văn H1 sinh năm 1988 cùng trú tại tổ dân phố Q, thị trấn E ở bàn ghế đá phía ngoài sân của quán bi da. T1 đi lại chỗ T ngồi, chỉ tay vào mặt T nói “Bức tượng đó ông kêu bằng gỗ Hương đúng không, đó không phải gỗ Hương nha ông” và liên tục dùng những lời thô tục, chửi bới T, lúc này T ngồi im không nói gì thì T1 lấy bộ bài trên bàn ném xuống đất, dùng hai tay xô vào người T, được mọi người can ngăn nên T1 chờ Hội đi về.

Khoảng 15 phút sau, một mình T1 điều khiển xe mô tô quay lại quán bi da. Khi đến nơi thấy T đang ngồi ở ghế đá với anh Phan Văn H1, chị Trần Thị Tiếp N (vợ T). T1 đi lại chỉ tay về phía T, nói T trả tiền và thách thức đòi đánh T, rồi T1 dùng mũ bảo hiểm ném về phía T nhưng không trúng. Thấy vậy T chạy lại lấy 01 cây gậy sắt rồng vuông rộng 03cm, dài 80cm đứng trên ghế đá. T1 thách thức “mày đánh tao đi, đánh đi, đánh đi” thì T dùng hai tay cầm cây gậy sắt dơ lên cao và đánh xuống trúng vào vai trái của T1 01 cái gậy thương tích. Sau đó T cầm cây sắt đi vào nhà, còn T1 được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 571 ngày 16/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận Hoàng Hữu T1 bị sẹo trên vai trái kích thước 2cm x 0,5cm. Sẹo mổ trước trên vai trái kích thước 9cm x 01cm. Gãy 1/3 ngoài xương đòn trái. Tổng tỷ lệ thương tật 16% (Mười sáu phần trăm).

Tại bản Cáo trạng số 52/CT - VKS ngày 18 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Phan Văn T về tội "*Cố ý gây thương tích*", theo quy định tại điểm a khoản 1 điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn T với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Áp dụng Điều 55 Điều 56 Bộ luật hình sự, đề tổng hợp hình phạt **02 năm tù** tại bản án số 53/2018/HSST, ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đen bị bể vỡ, 01 (một) cây sắt rồng vuông kích thước (03x03x80)cm.

- Về trách nhiệm dân sự: khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Đề nghị chấp nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả giữa bị cáo Phan Văn T với bị hại anh Hoàng Hữu T1 với tổng số tiền 20.000.000 đồng.

Bị cáo nhất trí với ý kiến của đại diện viện kiểm sát đã nêu và không tranh luận gì thêm mà chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, T diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CưM'Gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'Gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, người liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo và anh Hoàng Hữu T1 là chỗ quen biết, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt đời sống hàng ngày nên xảy ra mâu thuẫn và bị cáo đã dùng cây sắt là hung khí nguy hiểm đánh vào vai gây thương tích cho anh T1. Tỷ lệ thương tích: 16% sức khỏe. Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Văn T đã phạm vào tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

a)...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này."

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo không những đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được sức khỏe con người là vốn quý và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật gây tổn hại đến sức khỏe người khác đều bị pháp luật nghiêm trị. Nhưng vì ý thức coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên khi xảy ra mâu thuẫn với anh T1 thì bị cáo đã dùng cây sắt đánh vào vai gây thương tích cho anh T1. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 30/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện CuM'gar xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 04 tháng 16 ngày về tội đánh bạc (đã được xóa án tích) nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội Tổ chức đánh bạc. Ngày 10/10/2018 bị Tòa án nhân dân huyện CuM'gar xử phạt 02 năm tù về tội Tổ chức đánh bạc và được hoãn thi hành án phạt tù đến ngày 30/01/2020. Trong thời gian được hoãn thi hành án thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội do cố ý, vì vậy cần áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

Tuy nhiên xét thấy bị cáo sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường T bộ thiệt hại cho người bị hại và người bị hại đã làm đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này người bị hại là anh Hoàng Hữu T1 có hành vi chửi bới bằng những lời lẽ phản cảm, có những cử chỉ, hành động xúc

phạm đến bị cáo, đây cũng là lý do dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho anh T1. Tuy nhiên hành vi của người bị hại cũng xuất phát từ việc bị cáo nợ tiền nhưng không trả vì vậy người bị hại mới có hành vi chửi bới xúc phạm đến bị cáo, nhưng chưa đến mức làm cho bị cáo trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “phạm tội trong T1 hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra” là phù hợp.

Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tuy nhiên xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, vì vậy cần áp dụng Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức của khung hình phạt.

Đối với Hoàng Hữu T1 có hành vi chửi bới xúc phạm Phan Văn T. Công an huyện Cư M’gar đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp

Đối với việc Phan Văn T, Phan Thanh H, Phan Văn H1, Võ Văn C ngồi chơi đánh bài ở nhà T nhưng không vì mục đích được thua bằng tiền hay hiện vật nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M’gar đã thu giữ 01 mũ bảo hiểm màu xanh đen bị bể vỡ, 01 cây sắt rỗng vuông kích thước (03x03x80)cm, là vật chứng của vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 20.000.000 đồng và người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm. Xét việc bồi thường là tự nguyện, phù hợp theo quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Phan Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phan Văn T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 54; Điều 55; Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Văn T **01 năm 06 tháng tù**. Tổng hợp hình phạt **02 năm tù** tại bản án số 53/2018/HSST, ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk. Hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là **03 năm 06 tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt áp giải để thi hành án, ngày 25/7/2019. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 15/5/2018 đến ngày 21/5/2018 theo bản án số 53/2018/HSST, ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện Cư M’gar, tỉnh Đắk Lắk.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh đen bị bể vỡ, 01 (một) cây sắt rỗng vuông kích thước (03x03x80)cm.

(Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2019).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận việc bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Hoàng Hữu T1 số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra I;
- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- CA huyện; VKS huyện Cư M'gar;
- T.H.A Dân sự; T.H.A Hình sự ;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Trọng Phụng